

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 18-3-2025

Về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thông và bà Đặng Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Thành - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc B, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Anh Vũ Văn L, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/10/2024 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc B trình bày:

Chị và anh Vũ Văn L là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông, giấy chứng nhận kết hôn số 036/2017 ngày 19-12-2017. Quá trình chung sống chị và anh L có 02 con là Vũ Uy V, sinh ngày 31/3/2018 và Vũ Trần Tú V, sinh ngày 29/9/2023. Trong quá trình chung sống chúng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm không thể hòa giải được, anh L đã nhiều lần có hành vi bạo lực gia đình với chị B. Hiện tại chị B và

anh L đã sống ly thân, chị B đã đưa con về nhà ngoại sinh sống. Chị B nhận thấy tình trạng hôn nhân của chị và anh L đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn; yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Vũ Uy V và Vũ Trần Tú V cho đến khi đủ 18 tuổi; không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Bị đơn anh Vũ Văn L trình bày:

Anh và chị Trần Thị Ngọc B có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông, giấy chứng nhận kết hôn số 036/2017 ngày 19-12-2017. Quá trình chung sống chị và anh L có 02 con là Vũ Uy V, sinh ngày 31/3/2018 và Vũ Trần Tú V, sinh ngày 29/9/2023. Trong quá trình chung sống anh và chị B cũng bất đồng quan điểm do kinh tế khó khăn, anh L vẫn còn thương vợ thương con, anh không có hành vi bạo lực gia đình nên anh L không đồng ý ly hôn với chị B. Trường hợp ly hôn anh đồng ý giao 2 con là Vũ Uy V và Vũ Trần Tú V cho chị B nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi; về cấp dưỡng anh không có ý kiến gì; Về tài sản chung và nợ chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa các đương sự vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ đơn khởi kiện và các chứng cứ kèm theo, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định quan hệ pháp luật “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa các đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử thực hiện thủ tục xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc B và anh Vũ Văn L là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông, giấy chứng nhận kết hôn số 036/2017 ngày 19-12-2017 nên có căn cứ xác định hôn nhân giữa chị B và anh L là hợp pháp. Chị B và anh L đều cho rằng trong quá trình

chung sống anh chị cũng bất đồng quan điểm, hơn nữa chị B khai và tại biên bản xác minh ngày 14/3/2025 của chính quyền địa phương đều thể hiện nội dung hiện tại chị B và anh L đang sống ly thân. Do vậy, có căn cứ xác định quan hệ hôn nhân giữa chị B và anh L thực sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị B, chấm dứt quan hệ vợ chồng giữa chị B và anh L.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị B và anh L có 02 con là Vũ Uy V, sinh ngày 31/3/2018 và Vũ Trần Tú V, sinh ngày 29/9/2023. Chị B yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc 02 con chung cho đến khi đủ 18 tuổi, anh L đồng ý giao 02 con chung cho chị B nuôi dưỡng nên cần chấp nhận yêu cầu được nuôi con của chị B, giao 02 con chung là Vũ Uy V, sinh ngày 31/3/2018 và Vũ Trần Tú V, sinh ngày 29/9/2023 cho chị B trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản và nợ chung: Chị B và anh L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc B phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Ngọc B về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị Ngọc B và anh Vũ Văn L.

1.2. Về nuôi con: Giao con chung là Vũ Uy V, sinh ngày 31/3/2018 và Vũ Trần Tú V, sinh ngày 29/9/2023 cho chị Trần Thị Ngọc B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc B phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007470 ngày 14-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- UBND xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (giấy chứng nhận kết hôn số 036/2017 ngày 19-12-2017);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Bùi Thị Ngọc